

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II – Đề số 2**Môn: Tiếng Việt - Lớp 2****Bộ sách Cánh diều****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết giữa học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 2 – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Hoa giấy**

Trước nhà, mấy cây bông giấy nở hoa tung bồng.

Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bồng lên rực rỡ. Màu đỏ thắm, màu tím nhạt, màu da cam, màu trắng muốt tinh khiết. Cả vòm cây lá chen hoa bao trùm lấy ngôi nhà lẫn mảnh sân nhỏ phía trước. Tất cả như nhẹ bồng, tưởng chừng chỉ cần một trận gió ào qua, cây bông giấy trĩu trĩu hoa sẽ bốc bay lên, mang theo cả ngôi nhà lang thang giữa bầu trời.

Hoa giấy đẹp một cách giản dị. Mỗi cánh hoa giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều mỏng manh hơn và có màu sắc rực rỡ. Lốp lốp hoa giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng tản mát bay đi mất.

Tôi rất yêu những bông hoa giấy. Chúng có một đặc điểm không giống nhiều loài hoa khác: Hoa giấy rời cành khi còn đẹp nguyên vẹn; những cánh hoa mỏng tang rung rinh, phập phồng run rẩy như đang thờ, không có một mảy may biểu hiện của sự tàn úa.

(Theo Trần Hoài Dương)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**Câu 1.** Hoa giấy nở rực rỡ khi nào?

- A. Khi trời nắng nhẹ
- B. Khi trời nắng gắt
- C. Khi trời nắng tàn
- D. Khi trời tạnh mưa.

Câu 2. Hoa giấy có những màu sắc gì?

- A. Đỏ thắm, tím nhạt, da cam, trắng đục
 B. Đỏ thắm, tím nhạt, vàng tươi, trắng muốt
 C. Đỏ thắm, tím nhạt, da cam, trắng muốt
 D. Đỏ thắm, tím nhạt, vàng tươi, trắng đục.

Câu 3. Hình ảnh nào cho thấy hoa giấy nhiều vô kể?

- A. Vòm cây lá chen hoa
 B. Hoa giấy rải kín mặt sân
 C. Cây bông giấy trĩu trĩu hoa
 D. Hoa giấy càng bông lên rục rỡ

Câu 4. Câu "Hoa giấy đẹp một cách giản dị." thuộc kiểu câu nào em đã học?

- A. Câu nêu đặc điểm
 B. Câu nêu hoạt động
 C. Câu giới thiệu
 D. Câu cảm

Câu 5. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

Trước nhà, mấy cây bông giấy nở hoa tung bùng.

Câu 6. Gạch chân dưới từ ngữ chỉ sự vật trong khổ thơ sau:

Con trâu đen lông mượt
 Cái sừng nó vênh vênh
 Nó cao lớn lênh khênh
 Chân đi như đập đất.

Câu 7. Điền dấu câu thích hợp và mỗi ô trống:

Một hôm □ Trâu đi ăn về thì nghe phía trước có tiếng cười đùa ầm ĩ □

Câu 8: Sắp xếp các từ ngữ sau để tạo thành một câu nêu hoạt động.

sung sướng/ cảnh lá/ màn mưa./ Hàng cây xanh/ rung rinh/ mát mẻ/ dưới

B. Kiểm tra viết

1. Nghe viết

Chim chiền chiện

Chiền chiện có nhiều nơi còn gọi là sơn ca. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hòa. Chiền chiện chân cao và mảnh, đầu rất đẹp, dáng thấp như một kỹ sĩ.

Ngô Văn Phú

2. Viết 4 – 5 câu kể về một chuyến tham quan của em.

----- Hết -----